

Số: 479 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 30 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu ngành Nội vụ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định 278/2025-NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy định cập nhật, khai thác, sử dụng và quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 292/QĐ-BKHCN ngày 25 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam, phiên bản 4.0;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-BNV ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Chương trình công tác của Bộ Nội vụ năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục cơ sở dữ liệu ngành Nội vụ.

**Điều 2.** Căn cứ Danh mục cơ sở dữ liệu ngành Nội vụ được phê duyệt:

1. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ được phân công chủ trì chịu trách nhiệm xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu; thực hiện thu thập, tạo lập, bảo đảm chất lượng dữ liệu; quản trị, lưu giữ, sử dụng dữ liệu; bảo đảm yêu cầu kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu theo quy định của pháp luật.

2. Giao Trung tâm Công nghệ thông tin theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các đơn vị xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu để thống nhất triển khai, thực hiện từ Trung ương tới địa phương; chủ trì tham mưu, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật trình Bộ ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu, đảm bảo bám sát yêu cầu quản lý của ngành Nội vụ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 413/QĐ-BNV ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu ngành Nội vụ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Bộ Công an;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ;
- UBND, Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, TTCNTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trương Hải Long**



## DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH NỘI VỤ

Quyết định số 479 ngày 30 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

STT	Tên CSDL	Mục đích	Thông tin quản lý trong CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật dữ liệu	Phương thức chia sẻ dữ liệu	Kết nối, chia sẻ với CSDL	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7	8
1	<b>CSDL tổ chức, bộ máy</b>	Quản lý dữ liệu về tổ chức, bộ máy phục vụ công tác quản lý nhà nước về tổ chức, bộ máy	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông tin về tổ chức, bộ máy cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập</li><li>- Thông tin về vị trí việc làm, biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập</li><li>- Thông tin về tình giản biên chế trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập</li><li>- Thông tin về số lượng cấp phó trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập</li><li>- Thông tin quản lý khác.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cơ quan nhà nước cập nhật; Vụ Tổ chức – Biên chế cập nhật thông tin quản lý</li></ul>	Dữ liệu mặc định		Vụ Tổ chức – Biên chế;
2	<b>CSDL chính quyền địa phương và địa giới hành chính</b>	Quản lý dữ liệu về Chính quyền địa phương và địa giới hành chính phục vụ quản lý nhà	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông tin về số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn tổ dân phố</li><li>- Thông tin số lượng, cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp</li><li>- Thông tin về số lượng, chất lượng thành viên Ủy ban nhân</li></ul>	UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Sở Nội vụ) cập nhật	Dữ liệu mặc định		Vụ Chính quyền địa phương

STT	Tên CSDL	Mục đích	Thông tin quản lý trong CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật dữ liệu	Phương thức chia sẻ dữ liệu	Kết nối, chia sẻ với CSDL	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7	8
		nước về Chính quyền địa phương và địa giới hành chính	<p>dân các cấp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin về số lượng lãnh đạo chính quyền, cơ quan quản lý nhà nước cấp địa phương</li> <li>- Thông tin thôn, tổ dân phố</li> <li>- Thông tin về địa giới hành chính các cấp</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>				
3	<b>CSDL quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức</b>	Quản lý dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (bao gồm cả cán bộ, công chức cấp xã và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp); phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định</li> <li>- Thông tin hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định</li> <li>- Thông tin kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	Bộ, ngành, địa phương; Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng; Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân cập nhật thông tin theo quy định.	Dữ liệu đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL người lao động.</li> <li>- CSDL quốc gia về Cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước.</li> <li>- CSDL về tổ chức, bộ máy</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với CSDL quốc gia về dân cư.</li> <li>- CSDL quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	Vụ Công chức – Viên chức

STT	Tên CSDL	Mục đích	Thông tin quản lý trong CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật dữ liệu	Phương thức chia sẻ dữ liệu	Kết nối, chia sẻ với CSDL	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7	8
		phủ, Thủ tướng Chính phủ, cơ quan nhà nước các cấp					
4	<b>CSDL nhân tài Việt Nam</b>	Quản lý dữ liệu các đối tượng trong Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm sử dụng hiệu quả người tài phục vụ phát triển đất nước.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của đối tượng</li> <li>- Thông tin về thành tích học tập, tốt nghiệp loại giỏi, loại xuất sắc, có tố chất, năng khiếu nổi trội</li> <li>- Thông tin học vị, học hàm thạc sỹ, tiến sỹ, giáo sư, phó giáo sư, có các công trình nghiên cứu được công nhận và ứng dụng hiệu quả cao vào đời sống thực tiễn</li> <li>- Thông tin năng lực nổi trội, luôn hoạt thành tốt hoặc xuất sắc nhiệm vụ, công vụ</li> <li>- Thông tin trình độ, năng lực vượt trội và kinh nghiệm thực tiễn</li> <li>- Thông tin quản lý khác.</li> </ul>	Bộ, ngành, địa phương; Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân cập nhật thông tin theo quy định.	Dữ liệu đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL người lao động</li> <li>- CSDL quốc gia về Cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước.</li> <li>- CSDL về tổ chức, bộ máy</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với CSDL quốc gia về dân cư</li> <li>- CSDL quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	Vụ Công chức – Viên chức
5	<b>CSDL hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ</b>	Quản lý dữ liệu về hội, quỹ, tổ chức	<p>Thông tin về hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin ban vận động thành lập</li> </ul>	Hội, quỹ, tổ chức cập nhật, kê khai thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dữ liệu mặc định</li> <li>- Dữ liệu</li> </ul>		Vụ Tổ chức phi chính phủ

STT	Tên CSDL	Mục đích	Thông tin quản lý trong CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật dữ liệu	Phương thức chia sẻ dữ liệu	Kết nối, chia sẻ với CSDL	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7	8
		phi chính phủ nhằm quản lý thống nhất từ Trung ương đến địa phương phục vụ công tác quản lý nhà nước về hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin hồ sơ đề nghị</li> <li>- Thông tin về nhân sự ban chấp hành hội</li> <li>- Thông tin về tài sản, tài chính của hội</li> <li>- Các thông tin liên quan khác</li> </ul> Thông tin về quỹ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin ban sáng lập quỹ đề nghị thành lập quỹ</li> <li>- Thông tin của hồ sơ đề nghị</li> <li>- Thông tin về nhân sự hội đồng quản lý quỹ; giám đốc, phó giám đốc quỹ; cơ cấu tổ chức, trụ sở, số điện thoại, nhiệm kỳ của quỹ</li> <li>- Thông tin về tài sản, tài chính của quỹ</li> </ul> Thông tin về tổ chức phi chính phủ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của tổ chức</li> <li>- Thông tin quản lý nhà nước</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	tin Công dịch vụ công quốc gia và Công dịch vụ công của Bộ Nội vụ; Cơ quan quản lý nhà nước về hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ cập nhật	đặc thù - Dữ liệu mở		
6	<b>CSDL người lao động</b>	Quản lý dữ liệu người lao động đang	Thông tin người lao động: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của người lao động từ 15 tuổi trở lên có khả</li> </ul>	Đối với người lao động thuộc đối tượng tham	Dữ liệu mặc định	- CSDL người hưởng chính sách ưu đãi người có	Cục Việc làm

STT	Tên CSDL	Mục đích	Thông tin quản lý trong CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật dữ liệu	Phương thức chia sẻ dữ liệu	Kết nối, chia sẻ với CSDL	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7	8
		<p>làm việc; người lao động thất nghiệp phục vụ thông tin thị trường lao động, xây dựng chính sách việc làm, phục vụ doanh nghiệp, cơ quan sử dụng lao động, người lao động có nhu cầu khai thác, sử dụng dữ liệu.</p>	<p>năng lao động và có nhu cầu làm việc. Trường hợp lao động chưa thành niên phải bảo đảm điều kiện theo quy định của Bộ luật Lao động</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin về giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, chứng chỉ kỹ năng nghề và chứng chỉ khác</li> <li>- Thông tin về tình trạng việc làm và nhu cầu về việc làm</li> <li>- Thông tin về đặc điểm, đặc thù</li> <li>- Thông tin về bảo hiểm thất nghiệp</li> <li>- Thông tin về bảo hiểm xã hội</li> </ul>	<p>gia bảo hiểm xã hội bắt buộc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động, người sử dụng lao động thực hiện việc đăng ký, điều chỉnh thông tin đăng ký lao động đồng thời với việc đăng ký, điều chỉnh thông tin tham gia bảo hiểm xã hội</li> <li>- Đối với người lao động đang có việc làm không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm bắt buộc, người thất nghiệp: Người lao</li> </ul>		<p>công</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL giải quyết hưởng bảo hiểm thất nghiệp</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với CSDL quốc gia về dân cư</li> <li>- Xác thực với CSDL về giáo dục, đào tạo</li> <li>- Xác thực thông tin về đối tượng đặc thù thuộc Bộ Y Tế, Bộ Công An, Bộ Quốc Phòng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường</li> <li>- Xác thực với CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp</li> <li>- CSDL về bảo hiểm</li> </ul>	

STT	Tên CSDL	Mục đích	Thông tin quản lý trong CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật dữ liệu	Phương thức chia sẻ dữ liệu	Kết nối, chia sẻ với CSDL	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7	8
				động đăng ký, điều chỉnh thông tin đăng ký lao động trực tuyến thông qua sàn giao dịch việc làm quốc gia		- Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia - Cơ sở dữ liệu khác có liên quan	
7	<b>CSDL người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam</b>	Quản lý dữ liệu lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam quản lý tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương để dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.	Thông tin lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam: - Thông tin cơ bản của lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam - Thông tin về giấy phép lao động - Thông tin về giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động - Thông tin về người sử dụng lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam - Thông tin về việc làm của lao động tại Việt Nam - Thông tin quản lý khác	Người lao động, doanh nghiệp, tổ chức kê khai thông tin; Sở Nội vụ, Ban quản lý Khu công nghiệp, Khu chế xuất, doanh nghiệp cập nhật dữ liệu cấp phép, cấp lại giấy phép lao động	Dữ liệu đặc thù	- CSDL doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm - CSDL tai nạn lao động - CSDL quốc gia, bộ ngành, địa phương	Cục Việc làm

STT	Tên CSDL	Mục đích	Thông tin quản lý trong CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật dữ liệu	Phương thức chia sẻ dữ liệu	Kết nối, chia sẻ với CSDL	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7	8
8	<b>CSDL giải quyết hưởng bảo hiểm thất nghiệp</b>	Quản lý dữ liệu về người lao động thụ hưởng chính sách Bảo hiểm thất nghiệp phục vụ cho chính sách việc làm, đào tạo nghề nghiệp và thông tin thị trường lao động.	Thông tin giải quyết hưởng Bảo hiểm thất nghiệp: - Thông tin cơ bản của lao động - Thông tin hưởng bảo hiểm thất nghiệp - Thông tin quản lý khác	Người lao động thực hiện thủ tục hành chính và Tổ chức dịch vụ việc làm công thực hiện tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính về bảo hiểm thất nghiệp	Dữ liệu mặc định	- CSDL doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm - CSDL tổ chức dịch vụ việc làm - CSDL người lao động - Xác thực thông tin đối tượng với CSDL quốc gia về dân cư - CSDL quốc gia, bộ ngành, địa phương	Cục Việc làm
9	<b>CSDL doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng</b>	Quản lý dữ liệu về doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, kết quả hoạt động đưa người lao	Thông tin doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: - Thông tin cơ bản của doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức - Thông tin về giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Doanh nghiệp cập nhật thông tin; Cục Quản lý Lao động ngoài nước cập nhật thông tin quản lý doanh nghiệp.	Dữ liệu mở	- CSDL doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm - CSDL cơ sở giới thiệu việc làm - CSDL người lao động Việt Nam đi làm việc	Cục Quản lý lao động ngoài nước

STT	Tên CSDL	Mục đích	Thông tin quản lý trong CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật dữ liệu	Phương thức chia sẻ dữ liệu	Kết nối, chia sẻ với CSDL	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7	8
		động đi làm việc ở nước ngoài phục vụ công tác quản lý nhà nước lĩnh vực đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin về hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng</li> <li>- Thông tin về cán bộ, viên chức, người lao động</li> <li>- Thông tin về cơ sở vật chất</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>			ở nước ngoài theo hợp đồng - CSDL quốc gia, bộ ngành, địa phương	
10	<b>CSDL người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng</b>	Quản lý dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; cho phép cập nhật, xử lý, tổng hợp, khai thác và cung cấp trực tuyến các thông tin, dữ liệu liên quan đến đối tượng nhằm phục vụ	<p>Thông tin người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng</li> <li>- Thông tin cơ bản của doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng</li> <li>- Thông tin về hợp đồng, việc làm của lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng</li> </ul>	Doanh nghiệp cập nhật thông tin; Cục Quản lý Lao động ngoài nước cập nhật thông tin quản lý	Dữ liệu đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng</li> <li>- CSDL người lao động</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với CSDL quốc gia về dân cư</li> <li>- CSDL quốc gia,</li> </ul>	Cục Quản lý lao động ngoài nước

STT	Tên CSDL	Mục đích	Thông tin quản lý trong CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật dữ liệu	Phương thức chia sẻ dữ liệu	Kết nối, chia sẻ với CSDL	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7	8
		cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.	- Thông tin quản lý khác			bộ ngành, địa phương	
11	<b>CSDL tổ chức kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về An toàn lao động</b>	Quản lý dữ liệu về tổ chức kiểm định; kết quả thực hiện kiểm định phục vụ quản lý, đánh giá Tổ chức kiểm định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của tổ chức kiểm định:</li> <li>- Thông tin về giấy phép hoạt động</li> <li>- Thông tin về hoạt động kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về An toàn lao động</li> <li>- Thông tin về cán bộ, viên chức, người lao động</li> <li>- Thông tin về cơ sở vật chất</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	Tổ chức kiểm định kê khai thông tin; Cục Việc làm cập nhật thông tin quản lý	Dữ liệu mở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL doanh nghiệp thực hiện chính sách lao động, việc làm</li> <li>- CSDL kiểm định viên</li> <li>- CSDL quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	Cục Việc làm
12	<b>CSDL kiểm định viên kỹ thuật an toàn lao động</b>	Quản lý dữ liệu về kiểm định viên phục vụ quản lý, đánh giá kiểm định viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của kiểm định viên</li> <li>- Thông tin về chứng nhận kiểm định (Số kiểm định viên; Ngày cấp; Ngày hết hạn; Phạm vi kiểm định được cấp)</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	Kiểm định viên, Tổ chức kiểm định kê khai thông tin; Cục Việc làm cập nhật thông tin quản lý	Dữ liệu mở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL tổ chức kiểm định</li> <li>- CSDL người lao động</li> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với CSDL quốc gia về dân cư</li> </ul>	Cục Việc làm

STT	Tên CSDL	Mục đích	Thông tin quản lý trong CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật dữ liệu	Phương thức chia sẻ dữ liệu	Kết nối, chia sẻ với CSDL	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7	8
13	<b>CSDL tai nạn lao động</b>	Quản lý dữ liệu về các vụ tai nạn lao động.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin vụ tai nạn: thời gian, địa điểm mức độ, loại hình tai nạn.</li> <li>- Người lao động bị tai nạn: định danh cá nhân, hợp đồng lao động, nghề nghiệp.</li> <li>- Doanh nghiệp: mã số thuế, ngành nghề, quy mô lao động.</li> <li>- Diễn biến – nguyên nhân: tình huống, thiết bị, điều kiện lao động.</li> <li>- Hậu quả và xử lý: thiệt hại, bồi thường, trách nhiệm quản lý.</li> <li>- Chế độ BHXH: hỗ trợ, quyền lợi người lao động bị tai nạn.</li> </ul>	Cấp cơ sở: các doanh nghiệp, UBND cấp xã, phường và đặc khu.	Dữ liệu đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với CSDL quốc gia về dân cư</li> <li>- CSDL người lao động</li> </ul>	Cục Việc làm
14	<b>CSDL liệt sĩ, mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ</b>	Quản lý toàn bộ thông tin về liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ, mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin liệt sĩ</li> <li>- Thông tin thân nhân liệt sĩ</li> <li>- Thông tin mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	Sở Nội vụ cập nhật trong công tác quản lý, số hóa hồ sơ	Dữ liệu đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL ADN của liệt sĩ và thân nhân</li> <li>- CSDL người có công với cách mạng</li> </ul>	Cục Người có công

STT	Tên CSDL	Mục đích	Thông tin quản lý trong CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật dữ liệu	Phương thức chia sẻ dữ liệu	Kết nối, chia sẻ với CSDL	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7	8
15	<b>CSDL ADN của liệt sĩ và thân nhân</b>	Lưu trữ kết quả AND của liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin ADN của các liệt sĩ chưa rõ tên</li> <li>- Thông tin ADN của các thân nhân liệt sĩ</li> </ul>	Cục Người có công, đơn vị giám định cập nhật	Dữ liệu đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL liệt sĩ, mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ</li> <li>- CSDL người có công với cách mạng</li> </ul>	Cục Người có công
16	<b>CSDL người hưởng chính sách ưu đãi người có công</b>	Quản lý toàn bộ thông tin về hồ sơ người có công phục vụ thực hiện, giám sát chính sách ưu đãi đối với đối tượng người có công.	Thông tin về người có công: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin cơ bản của người có công</li> <li>- Thông tin hồ sơ của người có công</li> <li>- Thông tin về thực hiện chính sách, tình hình chi trả trợ cấp</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	Ngành Nội vụ số hóa hồ sơ người có công, cập nhật thực hiện chính sách ưu đãi người có công	Dữ liệu đặc thù	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác thực thông tin đối tượng với CSDL quốc gia về dân cư</li> <li>- CSDL liệt sĩ, mộ liệt sĩ và nghĩa trang liệt sĩ</li> <li>- CSDL ADN của liệt sĩ và thân nhân</li> <li>- CSDL quốc gia, bộ ngành, địa phương</li> </ul>	Cục Người có công
17	<b>CSDL thi đua, khen thưởng</b>	Quản lý dữ liệu về khen thưởng cấp Nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin về cơ bản về đối tượng khen thưởng (cá nhân, tổ chức)</li> <li>- Thông tin về hồ sơ khen thưởng cấp Nhà nước</li> <li>- Thông tin quản lý khác</li> </ul>	Các cơ quan nhà nước Trung ương, địa phương cập nhật; Sở Nội vụ, Ban	Dữ liệu mặc định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CSDL người lao động</li> <li>- CSDL quốc gia về Cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan</li> </ul>	Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương

STT	Tên CSDL	Mục đích	Thông tin quản lý trong CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật dữ liệu	Phương thức chia sẻ dữ liệu	Kết nối, chia sẻ với CSDL	Đơn vị chủ trì
1	2	3	4	5	6	7	8
				thi Đua khen thưởng Trung ương cập nhật		nhà nước. - CSDL về tổ chức, bộ máy - Xác thực thông tin đối tượng với CSDL quốc gia về dân cư - CSDL quốc gia, bộ ngành, địa phương	
18	<b>CSDL danh mục chung của Bộ, ngành</b>	Phục vụ chia sẻ danh mục dùng chung của Bộ, ngành.	Thông tin về các danh mục của Bộ, ngành: - Thông tin tên, giá trị của danh mục - Thông tin về văn bản tham chiếu của danh mục - Thông tin về quy định cấu trúc, định dạng của danh mục - Thông tin quản lý khác.	Trung tâm Công nghệ thông tin cập nhật	Dữ liệu mở	- Chia sẻ trong các Hệ thống thông tin, CSDL của Bộ, ngành Nội vụ - Chia sẻ với các CSDL quốc gia, bộ ngành, địa phương	Trung tâm Công nghệ thông tin